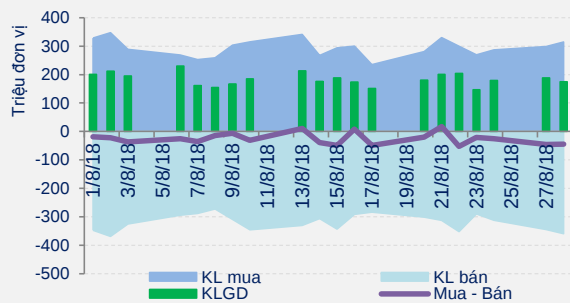
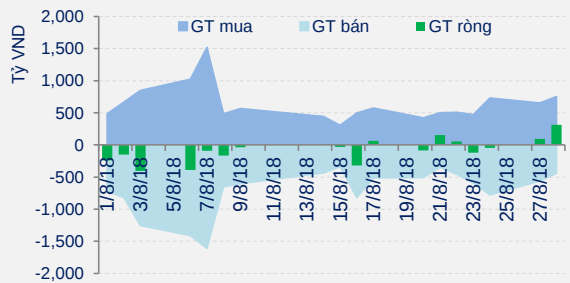


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/8/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	995.19	112.24
% Thay đổi	↑ 0.33%	↑ 0.56%
KLGD (CP)	174,536,524	43,928,378
GTGD (tỷ đồng)	4,163.14	659.51
Tổng cung (CP)	359,550,960	85,905,700
Tổng cầu (CP)	314,463,440	75,862,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,836,200	772,348
KL mua (CP)	15,672,890	768,550
GTmua (tỷ đồng)	755.57	14.51
GT bán (tỷ đồng)	440.61	12.82
GT ròng (tỷ đồng)	314.96	1.69

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.31%	9.2	2.1	1.5%
Công nghiệp	↑ 0.59%	14.3	3.6	13.8%
Dầu khí	↑ 0.46%	12.9	2.7	4.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.89%	18.3	4.8	3.2%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.74%	14.7	2.7	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.19%	19.4	6.4	11.3%
Ngân hàng	↑ 0.34%	13.1	2.2	27.1%
Nguyên vật liệu	↑ 1.18%	9.4	1.6	15.0%
Tài chính	↓ -0.07%	37.2	3.9	20.1%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.65%	14.3	3.1	1.8%
VN - Index	↑ 0.33%	18.7	4.0	107.6%
HNX - Index	↑ 0.56%	10.6	1.9	-7.6%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp, qua đó vượt qua được mốc 995 điểm để tiến gần hơn đến ngưỡng tâm lý quan trọng 1.000 điểm, thanh khoản có phần suy giảm nhưng khối ngoại đã mạnh tay mua ròng trở lại. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,27 điểm (+0,33%) lên 995,19 điểm; HNX-Index tăng 0,62 điểm (+0,56%) lên 112,24 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm nhưng vẫn giữ trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.002 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 220 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 472 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 258 mã tăng, 106 mã tham chiếu, 237 mã giảm. Thị trường giao dịch với phần lớn thời gian trong sắc xanh và chỉ có một khoảng thời gian nhỏ chìm vào sắc đỏ khi mà lực chốt lời ngắn hạn gia tăng. Sắc xanh vẫn chiếm ưu thế trên các cổ phiếu trụ cột với GAS (+2%), VCB (+1,4%), HPG (+2,4%), SAB (+1,4%), VJC (+1,4%), PLX (+0,3%), VPB (+0,6%), CTG (+0,2%), MSN (+0,2%). Ở chiều ngược lại, các mã trụ khác như VHM (-0,4%), VNM (-0,6%), BID (-0,9%), VRE (-1,1%), TCB (-0,9%), DHG (-1,2%), MWG (-0,3%), FPT (-0,5%) vẫn kết phiên trong sắc đỏ. Nhóm chứng khoán tiếp tục duy trì được đà tăng với SSI (+2,8%), VND (+3,2%), SHS (+1,3%), HCM (+1,1%), MBS (+2,5%), VDS (+1,3%), VCI (+1,2%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Sắc xanh tiếp tục được nối dài trên thị trường với phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp. Thanh khoản tuy sụt giảm nhẹ nhưng nếu chỉ tính phần khớp lệnh thì vẫn xấp xỉ phiên đầu tuần. Khối ngoại có động thái tích cực khi mua ròng hơn 300 tỷ trên cả hai sàn, tập trung chủ yếu tại các mã lớn cũng như chứng chỉ quỹ E1VFN30. Những điều kể trên sẽ tiếp tục hỗ trợ tâm lý nhà đầu tư trong thời gian tới. Ngưỡng tâm lý mạnh 1.000 điểm đang ở khá gần, nhưng đây cũng là nơi mà sự giằng co trong cung-cầu là mạnh mẽ nhất do sự thiếu nhất quán trong kỳ vọng của nhà đầu tư đối với thị trường trong ngắn hạn. Dự báo, trong phiên giao dịch 29/8, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm để tiến đến thử thách ngưỡng tâm lý mạnh 1.000 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn đang có tỷ trọng cổ phiếu cân bằng hạn chế mua đuổi trong giai đoạn này và có thể tận dụng những nhịp tăng điểm nhằm chốt lời dần danh mục đã mua trước đó. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong tương lai.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

28/8/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch khá giằng co trong phiên hôm nay, với mức thấp nhất trong phiên sáng tại 989,81 điểm. Về chiều, tình hình trở nên tích cực hơn khi lực cầu vào tốt; trong khi đó, lực cung tỏ ra khá hạn chế đã giúp chỉ số kết phiên trong sắc xanh. Mức cao nhất đạt được trong phiên chiều tại 995,29 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 3,27 điểm (+0,33%) lên 995,19 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 2.000 đồng, VCB tăng 900 đồng, HPG tăng 950 đồng. Ở chiều ngược lại, VHM giảm 500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian, chỉ số chạm mức cao nhất vào đầu phiên chiều tại 112,57 điểm. Mặc dù cũng có những thời điểm lực cung gia tăng khiến chỉ số rung lắc nhưng lực cầu đỡ giá tốt ngay sau đó đã giúp chỉ số giữ vững sắc xanh. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,62 điểm (+0,56%) lên 112,24 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB tăng 200 đồng, ACB tăng 100 đồng, VCS tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, OCH giảm 300 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 314 tỷ đồng. HPG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 140,9 tỷ đồng tương ứng với 3,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SSI với 61,3 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 28,2 tỷ đồng tương ứng với 177 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 1,66 tỷ đồng. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 5 tỷ đồng tương ứng với 240 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CEO với 2,5 tỷ đồng tương ứng với 182 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,6 tỷ đồng tương ứng với 297 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Nhật Bản vững ngôi đầu về FDI ở Việt Nam

Theo Cục Đầu tư nước ngoài, Nhật Bản là quốc gia đầu tư trực tiếp (FDI) lớn nhất vào Việt Nam trong 8 tháng qua với tổng số vốn khoảng 7 tỉ USD, Hàn Quốc 5,16 tỉ USD và Singapore đứng ở vị trí thứ 3 với 3,47 tỉ USD.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh duy trì ở mức trung bình 20 phiên với 160 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 975-990 điểm (MA5-20) và ngưỡng kháng cự tâm lý mạnh tại 1.000 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 1.000 điểm (MA100) và 950 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.020 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 29/8, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm để tiến đến thử thách ngưỡng tâm lý mạnh 1.000 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm trở lại trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình 20 phiên với 44 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 108,5-111,5 điểm (MA5-20) và ngưỡng kháng cự tại 112,7 điểm (đỉnh phiên 27/8). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 114,5 điểm (MA100) và 106,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 29/8, HNX-Index có thể tiếp tục tăng điểm để tiến đến thử thách ngưỡng kháng cự 112,7 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

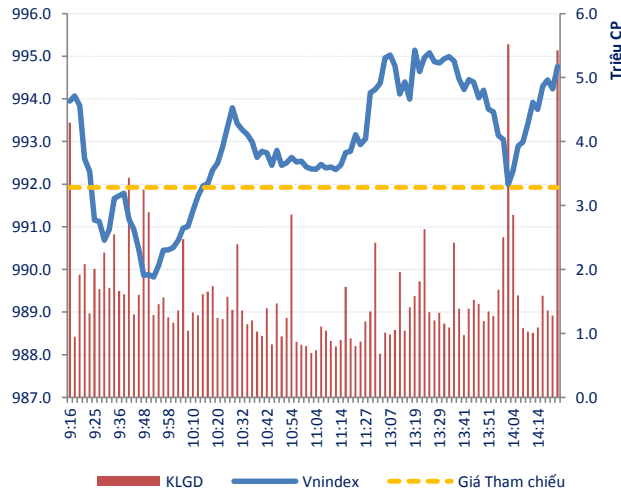
Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,65 - 36,75 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 90.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng	Ngày 28/8 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.678 đồng (giảm 5 đồng).

TIN QUỐC TẾ

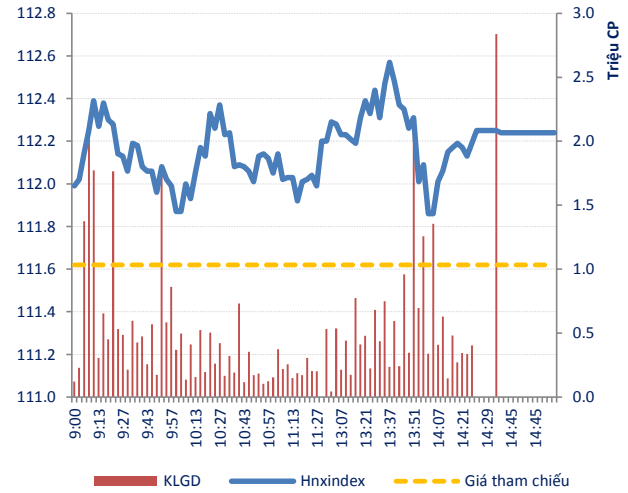
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,5 USD/ounce tương ứng với 0,21% lên 1.218,5 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,01 điểm tương ứng 0,01% xuống 94,66 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1686 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2894 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,1 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,09 USD/thùng tương ứng với 0,13% xuống 68,78 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/8, chỉ số Dow Jones tăng 259,29 điểm tương ứng 1,01% lên 26.049,64 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 71,92 điểm tương ứng 0,91% lên 8.017,9 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 22,05 điểm tương ứng 0,77% lên 2.896,74 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

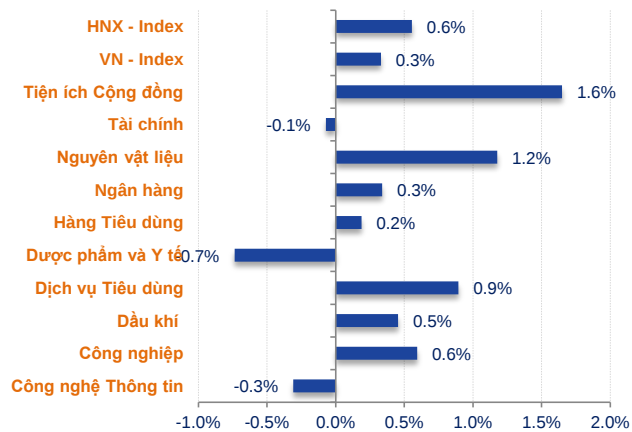
KLGD và VN-Index trong phiên



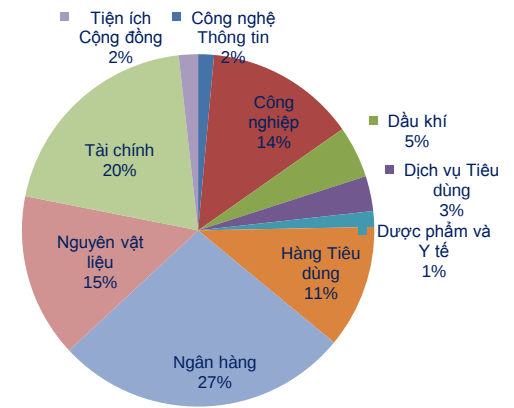
KLGD và HNX-Index trong phiên



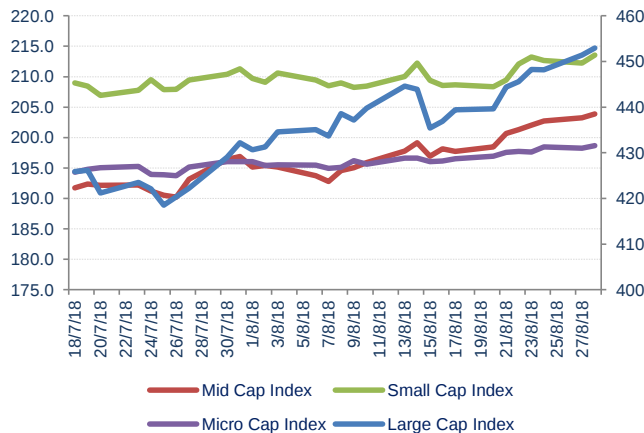
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



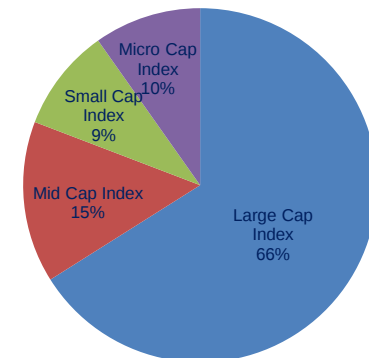
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	3,546,850	HQC	1,312,480
2	E1VFN30	2,003,420	VRE	423,390
3	SSI	1,948,250	DLG	340,000
4	VCB	787,290	TDH	280,000
5	SBT	490,290	NVL	277,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	240,100	SHS	297,000
2	CEO	182,100	VGC	100,300
3	S74	21,100	NDN	67,600
4	PVC	17,100	PCG	17,300
5	TV2	15,500	SHB	17,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	38.95	39.90	↑ 2.44%	11,013,110
FLC	6.51	6.42	↓ -1.38%	10,491,470
SSI	30.85	31.70	↑ 2.76%	7,117,300
HAG	6.80	6.90	↑ 1.47%	6,571,230
MBB	23.90	23.90	→ 0.00%	6,414,331

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.50	8.70	↑ 2.35%	12,945,609
ACB	38.80	38.90	↑ 0.26%	5,158,953
PVS	20.60	20.80	↑ 0.97%	4,215,083
VCG	18.50	18.60	↑ 0.54%	2,407,820
VGC	17.90	18.00	↑ 0.56%	2,173,707

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RIC	6.43	6.88	0.45	↑ 7.00%
YEG	181.00	193.60	12.60	↑ 6.96%
TDG	6.09	6.51	0.42	↑ 6.90%
HU1	10.20	10.90	0.70	↑ 6.86%
MHC	5.40	5.77	0.37	↑ 6.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPS	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
VTS	14.00	15.40	1.40	↑ 10.00%
VC9	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
SRA	43.80	48.10	4.30	↑ 9.82%
IVS	13.30	14.60	1.30	↑ 9.77%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HRC	35.95	33.45	-2.50	↓ -6.95%
HTT	3.46	3.22	-0.24	↓ -6.94%
SJF	27.50	25.60	-1.90	↓ -6.91%
TMT	7.13	6.64	-0.49	↓ -6.87%
DRH	14.70	13.70	-1.00	↓ -6.80%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
MHL	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
BKC	7.00	6.30	-0.70	↓ -10.00%
NBW	19.80	17.90	-1.90	↓ -9.60%
VAT	2.10	1.90	-0.20	↓ -9.52%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	11,013,110	26.8%	4,242	9.4	1.7
FLC	10,491,470	3250.0%	633	10.1	0.5
SSI	7,117,300	14.4%	2,589	12.2	1.7
HAG	6,571,230	0.2%	37	187.6	0.5
MBB	6,414,331	14.9%	2,083	11.5	1.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	12,945,609	11.8%	1,445	6.0	0.7
ACB	5,158,953	21.5%	3,320	11.7	2.3
PVS	4,215,083	6.0%	1,621	12.8	0.9
VCG	2,407,820	16.7%	2,876	6.5	1.3
VGC	2,173,707	8.9%	1,381	13.0	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
RIC	↑ 7.0%	-10.2%	(1,355)	-	0.5
YEG	↑ 7.0%	26.6%	2,474	78.3	4.1
TDG	↑ 6.9%	19.0%	2,693	2.4	0.4
HU1	↑ 6.9%	3.6%	616	17.7	0.7
MHC	↑ 6.9%	5.4%	719	8.0	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DPS	↑ 12.5%	-0.4%	(43)	-	0.1
VTS	↑ 10.0%	4.4%	1,063	14.5	0.6
VC9	↑ 10.0%	4.7%	743	13.3	0.6
SRA	↑ 9.8%	122.6%	19,602	2.5	1.7
IVS	↑ 9.8%	0.1%	6	2,247.8	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	3,546,850	26.8%	4,242	9.4	1.7
1VFN3	2,003,420	N/A	N/A	N/A	N/A
SSI	1,948,250	14.4%	2,589	12.2	1.7
VCB	787,290	20.3%	3,140	20.4	3.9
SBT	490,290	8.0%	1,115	17.0	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	240,100	6.0%	1,621	12.8	0.9
CEO	182,100	9.2%	1,335	10.4	1.2
S74	21,100	0.5%	100	53.8	0.3
PVC	17,100	-2.0%	(378)	-	0.5
TV2	15,500	60.8%	26,389	4.4	2.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	332,567	5.6%	1,095	95.2	6.6
VHM	297,437	14.3%	7,048	15.7	3.2
VNM	231,176	38.9%	6,759	23.6	8.9
VCB	230,257	20.3%	3,140	20.4	3.9
GAS	195,606	25.7%	5,878	17.4	4.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,187	21.5%	3,320	11.7	2.3
VCS	14,256	44.2%	6,656	13.4	5.3
SHB	10,467	11.8%	1,445	6.0	0.7
PVS	9,291	6.0%	1,621	12.8	0.9
VCG	8,216	16.7%	2,876	6.5	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	2.04	14.2%	1,391	30.9	4.2
BVH	2.00	8.3%	1,802	50.5	4.2
HSG	1.88	13.4%	1,861	5.8	0.8
BID	1.87	16.3%	2,378	14.2	2.2
HCM	1.84	27.9%	6,129	10.1	2.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	1.72	21.5%	3,320	11.7	2.3
SHS	1.68	26.3%	4,031	3.9	1.0
SPI	1.59	0.6%	68	14.8	0.1
SGC	1.48	22.8%	3,499	25.4	6.4
KSK	1.48	1.0%	99	5.1	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
